

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39/2023/HS-ST**

Ngày: 28 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Thành Tiết.
2. Bà Trần Thị Thúy Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST - HS, ngày 30 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 13/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thị N**; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1961 tại tỉnh Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp R, xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 01/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên cha: Phan Văn Q (đã chết); Họ và tên mẹ: Dương Thị S (đã chết); Chồng: Phạm Văn P - sinh năm 1964; Con ruột: 05 (năm) người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 28 tháng 01 năm 2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử về tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị can số tiền 20.000.000 đồng, buộc nộp án phí 200.000 đồng. Bị cáo chấp hành xong hình phạt và án phí vào ngày 01 tháng 3 năm 2023.

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè truy tố về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và được áp dụng biện pháp ngăn chặn

cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28 tháng 4 năm 2023 đến nay (*Có mặt tại phiên tòa*).

Người làm chứng:

1- Bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp R, xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2- Bà Quách Thị Q, sinh năm 1965. Địa chỉ: Ấp R, xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

3- Ông Dương Văn C, sinh năm 1966. Địa chỉ: Ấp R, xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

4- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

5- Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1953. Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

6- Bà Lưu Thị L, sinh năm 1943. Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 22 tháng 02 năm 2023 bị cáo Phan Thị N, sinh năm 1961, ở ấp R, xã C, huyện C, tỉnh Trà Vinh một mình đi đến nhà bà Lưu Thị L, sinh năm 1943, ở ấp H, xã H, huyện C để thăm bệnh. Tại đây, bị can gặp bà Huỳnh Thị P, sinh năm 1973, bà Quách Thị Q, sinh năm 1965, ông Dương Văn C, sinh năm 1966, ở cùng ấp với bị cáo; bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970 và ông Lê Văn Đ, sinh năm 1953, cùng ở ấp Hội An, xã Hoà Tân, huyện Cầu Kè nên tất cả cùng trò chuyện với nhau. Trong lúc nói chuyện qua lại cả nhóm rủ nhau chơi đánh bạc mà được, thua bằng tiền thì được mọi người thống nhất đồng ý. Hình thức đánh bạc là chơi bài cát tê 06 lá, số tiền cá cược là 10.000 đồng/ván và tiền cá nước là 10.000 đồng/ván. Kết thúc mỗi ván bài thì người người thắng sẽ được số tiền 10.000 đồng, người nào có lá bài cá nước lớn nhất sẽ được 10.000 đồng, đồng thời quy định người nào tới (thắng) sẽ chia bài. Mỗi đợt chơi người tham gia (tính theo tụ bài) phải bỏ ra 10.000 đồng, khi nào hết số tiền của đợt chơi nếu tham gia tiếp thì người chơi phải bỏ ra số tiền 10.000 đồng. Sau khi thoả thuận xong thì bị cáo cùng các đối tượng tiến hành đánh bạc, đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày Công an xã H phát hiện, lập biên bản sự việc. Tạm giữ tại hiện trường 02 (hai) bộ bài tây loại 52 lá, cùng số tiền 190.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định khi đánh bạc bị cáo và các đối tượng mang theo tiền và sử dụng số tiền dùng đánh bạc như sau: ông C đem theo số tiền 20.000

đồng đã bị thu giữ; bà Q đem theo số tiền 100.000 đồng, tạm giữ trên chiếu bạc 80.000 đồng, tạm giữ trên người 20.000 đồng; bà L đem theo số tiền 40.000 đã bị tạm giữ số tiền trên chiếu bạc; bà P đem theo số tiền 40.000 đồng, bị tạm giữ trên chiếu bạc số tiền 30.000 đồng; ông Đ đem theo số tiền 50.000 đồng; bị cáo N đem theo số tiền 40.000 đồng và bị tạm giữ trên chiếu bạc. Khi đánh bạc thì bị cáo và ông C ngồi chung một tụ bài và hùn tiền với nhau, ông Đ và bà L một tụ bài, bà Q và bà P mỗi người một tụ bài. Thời điểm Công an xã H kiểm tra, lập biên bản sự việc ông Đ đã nghỉ tham gia và đi về nhà trước đó.

Nhận thấy, số tiền tham gia đánh bạc của Phan Thị N cùng các đối tượng là 290.000 đồng chưa đủ định lượng để cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Quá trình xác minh, thu thập tài liệu xác định được vào ngày 28 tháng 01 năm 2019 Phan Thị N bị Toà án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xử phạt số tiền 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, bị cáo chấp hành xong việc đóng phạt vào ngày 01 tháng 3 năm 2023 nhưng chưa được xoá án tích theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự. Do đó, hành vi tham gia đánh bạc vào ngày 22 tháng 02 năm 2023 của bị cáo Phan Thị N đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với hành vi tham gia đánh bạc trái phép của Dương Văn C, Lê Văn Đ, Nguyễn Thị L, Quách Thị Q và Huỳnh Thị P chỉ vi phạm hành chính nên Công an xã H căn cứ vào điểm a, khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi đối tượng với số tiền 1.500.000 đồng. Đồng thời, tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền mà các đối tượng dùng đánh bạc.

Tiến hành làm việc với bà Lưu Thị L, qua làm việc bà L khai nhận có nghe việc bị cáo cùng các đối tượng rủ nhau chơi đánh bạc mà được, thua bằng tiền. Do bị bệnh nên bà L nằm nghỉ không có chứng kiến trực tiếp việc đánh bạc, không có thu tiền xâu hay lợi ích vật chất gì khác. Đối với 02 (hai) bộ bài tây bị Công an xã H tạm giữ được bị cáo cùng các đối tượng lấy tại nhà bà để sử dụng, bà L không biết từ đâu có 02 (hai) bộ bài tây nói trên, bà nghĩ là do trước đó có những người cháu đến nhà thăm bệnh và mang theo dùng vào việc giải trí. Do đó, không có cơ sở để xử lý bà L về hành vi “Dùng nhà, chỗ ở của mình để chứa bạc” theo quy định tại điểm b, khoản 4 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số 34/CT-VKS-HS ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, truy tố Phan Thị N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận những hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh truy tố cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị: áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Thị N từ 06 đến 09 tháng tù, phạt bổ sung từ 10 đến 15 triệu đồng. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 40.000 đồng bị cáo sử dụng để đánh bạc được thu giữ tại hiện trường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã tạm giữ tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Chi nhánh huyện Cầu Kè; Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng, hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2014/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án, Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Thị N vì là người cao tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Phan Thị N: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè đã truy tố cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên. Lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ nhận định trên, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 22 tháng 02 năm 2023 bị cáo Phan Thị N có hành vi tham gia đánh bạc trái phép mà được, thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cát tê cùng với Quách Thị Q, Huỳnh Thị P, Dương Văn C, Nguyễn Thị L và Lê Văn Đ tại nhà bà Lưu Thị L thuộc ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Số tiền mà bị cáo cùng những đối tượng sử dụng tham gia đánh bạc là 290.000 đồng, chưa đủ định lượng để cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, qua thu thập tài liệu xác định vào ngày 28 tháng 01 năm 2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xử phạt 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong hình phạt và án phí vào ngày 01 tháng 3 năm 2023 nhưng chưa được xoá án tích theo khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự. Do đó, hành vi đánh bạc trái phép mà được, thua bằng tiền dưới hình thức chơi cát tê vào ngày 22 tháng 02 năm 2023 của bị cáo Phan Thị N đã cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; xét thấy các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định

pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối nên các quyết định và hành vi trên đều hợp pháp.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, bị cáo có đầy đủ sức khỏe, nhận thức được việc đánh bạc thắng, thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do ham lợi, muốn có tiền nhanh để tiêu xài mà bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội. Mặc dù bị cáo đã có 01 tiền án về tội đánh bạc vào ngày 28 tháng 01 năm 2019, đã bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè tuyên xử phạt 20.000.000 đồng nhưng bị cáo vẫn không từ bỏ mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo thành một công dân có lợi cho gia đình, hữu ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật, đồng thời cũng nhằm mục đích giáo dục, răn đe cho các hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm đánh bạc có xu hướng gia tăng tại địa phương và cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Phan Thị N cũng cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thì bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, anh ruột của bị cáo là liệt sĩ, theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 40.000 đồng bị cáo sử dụng để đánh bạc được thu giữ tại hiện trường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã tạm gửi tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Chi nhánh huyện Cầu Kè; Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng, hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè.

[5] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Thị N vì là người cao tuổi.

[7] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Thị N phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Phan Thị N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt.

Xử phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Thị N số tiền 10.000.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 40.000 đồng bị cáo sử dụng để đánh bạc được thu giữ tại hiện trường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã tạm giữ tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Chi nhánh huyện Cầu Kè; Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tây loại 52 lá, đã qua sử dụng, hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Kè.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Thị N vì là người cao tuổi.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Chí Công